

TÒA ÁN NHÂN DÂN
NAM
HUYỆN TUY PHƯỚC
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 33/2024/HS-ST
Ngày: 22-5-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHƯỚC, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Văn Công Minh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Thành Nghĩa.

2. Bà Phạm Thị Tuyết Mai.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Thanh Trúc là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:** Ông Trần Điện Ảnh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 30/2024/TLST-HS, ngày 15 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 82/2024/QĐXXST-HS, ngày 06 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Việt D, sinh năm 1989; nơi sinh: **Huyện L, tỉnh Lâm Đồng**; nơi cư trú: **Thôn B, xã P, huyện L, tỉnh Lâm Đồng**; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Trần Văn T**, sinh năm 1965 và bà **Nguyễn Thị Thu T1**, sinh năm 1968; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh **Phạm Phú Q**, sinh năm 1983 (Chết).

Người đại diện hợp pháp của người bị hại **Phạm Phú Q**:

- Bà **Huỳnh Thị T2**, sinh năm 1950; nơi cư trú: **Tổ E, khu V, phường N, thành phố Q, tỉnh Bình Định**, là mẹ ruột của bị hại anh **Phạm Phú Q** đại diện theo pháp luật; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Bà **Võ Thị Huyền M**, sinh năm 1986; nơi cư trú: **Tổ E, khu V, phường N, thành phố Q, tỉnh Bình Định** là vợ của bị hại anh **Phạm Phú Q** đại diện theo pháp luật; có mặt.

- Anh **Phạm Phú K**, sinh năm 2003; nơi cư trú: **Tổ E, khu V, phường N, thành phố Q, tỉnh Bình Định** là con của bị hại anh **Phạm Phú Q** đại diện theo pháp luật; có mặt.

- Chị **Phạm Minh T3**, sinh năm: 2005; nơi cư trú: **Tổ E, khu V, phường N, thành phố Q, tỉnh Bình Định** là con của bị hại anh **Phạm Phú Q** đại diện theo pháp luật; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Cháu **Phạm Thị Thu T4**, sinh năm 2012 và cháu **Phạm Thị Ánh T5**, sinh năm 2019; đồng trú tại **tổ E, khu V, phường N, thành phố Q, tỉnh Bình Định** là các con của bị hại anh **Phạm Phú Q**.

*Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cháu **Phạm Thị Thu T4** và cháu **Phạm Thị Ánh T5**:* Bà **Võ Thị Huyền M**, sinh năm 1986; nơi cư trú: **Tổ E, khu V, phường N, thành phố Q, tỉnh Bình Định** là mẹ của cháu **Phạm Thị Thu T4** và cháu **Phạm Thị Ánh T5** đại diện theo pháp luật; có mặt.

- **Hợp tác xã V.**

Địa chỉ: **Số F TDP G, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.**

*Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan **Hợp tác xã V**:* Ông **Trần Văn Q1**, sinh năm 1959; thường trú tại **thị trấn N, huyện L, tỉnh Lâm Đồng** là Giám đốc **Hợp tác xã V** đại diện theo pháp luật; vắng mặt.

*Người đại diện hợp pháp của ông **Trần Văn Q1**:* Ông **Nguyễn Thanh L**, sinh năm 1982; nơi cư trú: **Thôn B, xã P, huyện L, tỉnh Lâm Đồng** đại diện theo uỷ quyền (Theo giấy uỷ quyền ngày 08 tháng 6 năm 2022); có mặt.

Người làm chứng:

1. Anh **Hà Lê Tuấn D1**, sinh năm 1978; vắng mặt.
2. Anh **Tiêu Văn T6**, sinh năm 1971; vắng mặt.
3. Anh **Nguyễn Duy P**, sinh năm 1995; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 05 tháng 6 năm 2022, anh **Tiêu Văn T6** (có giấy phép lái xe ô tô hạng E) điều khiển xe ô tô khách biển số 49B-019.16, trên xe ô tô có bị cáo **Trần Việt D** là lái xe; anh **Nguyễn Duy Q2** và anh **Hà Lê Tuấn D1** là hai phụ xe đi từ **Bến xe Đ thuộc thành phố B, tỉnh Lâm Đồng đến B thành phố Đà Nẵng**. Đến khoảng 20 giờ 45 phút cùng ngày, bị cáo **Trần Việt D** (có giấy phép lái xe hạng E) thay anh **T6** điều khiển xe ô tô khách biển số 49B-019.16. Đến khoảng 22 giờ 40 phút cùng ngày, khi bị cáo **D** điều khiển xe ô tô khách biển số 49B-019.16 lưu thông trên **đường Q hướng từ N ra B đến đoạn ngã ba đường lên Ga D thuộc khu phố V, thị trấn D, huyện T, tỉnh Bình Định**, đoạn có biển báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên và biển báo

đường người đi bộ sang ngang. Bị cáo **D** thấy phía trước trên làn đường sát vỉa hè có 02 xe mô tô đi ngược chiều với xe ô tô khách do bị cáo **D** điều khiển, trong đó có anh **Phạm Phú Q** (có giấy phép lái xe hạng A1, có nồng độ cồn trong máu là 275.48mg/100 ml) điều khiển xe mô tô biển số 77L1-412.18 đi phía sau 01 xe mô tô còn lại. Lúc này, anh **Q** điều khiển xe mô tô chuyển hướng qua bên phải theo hướng di chuyển của anh **Q** thì bị cáo **D** phanh xe lại nhưng cản trước bên phải xe ô tô khách do bị cáo **D** điều khiển va chạm với má lốp bên trái bánh trước, phần đầu bên trái của xe mô tô do anh **Q** điều khiển; còn đầu của anh **Q** thì va chạm vào kính chắn gió trước bên phải của xe ô tô khách do bị cáo **D** điều khiển. Hậu quả, anh **Q** chết tại chỗ, xe ô tô và mô tô bị hư hỏng.

Theo Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 214/KL-KTHS ngày 10 tháng 6 năm 2022 của **Phòng K1 Công an tỉnh B** kết luận anh **Phạm Phú Q** chết do đa chấn thương.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 24/KL-HĐĐGTS ngày 06/3/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự **huyện T** kết luận: Giá trị phần tài sản bị hư hỏng của xe ô tô khách biển số 49B-019.16, nhãn hiệu Thaco là 9.200.000 đồng và xe mô tô biển số 77L1-412.18, nhãn hiệu Honda, loại: WAVE RSX là 3.915.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện T** đã thu giữ:

- 01 (một) xe ô tô khách biển số 49B-019.16, nhãn hiệu Thaco.
- 01 (một) giấy phép lái xe hạng E của bị cáo **Trần Việt Danh s** 510169003265, cấp ngày 28/01/2022, có giá trị đến ngày 28/01/2027.
- 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định số 0461777, biển số 49B-019.16.
- 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô là **Hợp tác xã V**, thời hạn bảo hiểm từ ngày 18/3/2022 đến ngày 18/3/2023.
- 01 (một) giấy biên nhận thế chấp số 524 ngày 12/4/2022 của Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã.
- 01 (một) xe mô tô biển số 77L1-412.18, nhãn hiệu: HONDA, loại WAVE RSX.
- 02 thẻ nhớ màu đen lưu lại 02 đoạn video vụ việc.

Ngày 22 tháng 06 năm 2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện T** đã xử lý vật chứng trả lại xe mô tô biển số 77L1-412.18, nhãn hiệu Honda, số loại: WAVE RSX cho đại diện chủ sở hữu là bà **Võ Thị Huyền M** và trả lại cho đại diện chủ sở hữu ông **Nguyễn Thanh L** 01 (một) xe ô tô khách biển số 49B-019.16, nhãn hiệu Thaco; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định số 0461777, biển số 49B-019.16; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô là **Hợp tác xã V** số 1764078; 01 (một) giấy biên nhận thế chấp số 524 ngày 12/4/2022 của Quỹ Hỗ trợ phát triển hợp tác xã (Bút lục số 109-110).

Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện T** đang tạm giữ 01 giấy phép lái xe hạng E của bị cáo **Trần Việt D**.

Về dân sự: Bị cáo **Trần Việt D** và đại diện chủ xe ô tô khách 49B-019.16 đã bồi thường cho gia đình anh **Phạm Phú Q** số tiền 160.000.000 đồng. Đại diện gia đình anh **Phạm Phú Q** không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 29/CT-VKS-TP ngày 02 tháng 4 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định đã truy tố bị cáo **Trần Việt D** về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân **huyện T, tỉnh Bình Định** đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo **Trần Việt D** phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo **Trần Việt D** với mức hình phạt từ 12 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tuyên trả lại một giấy phép lái xe hạng E cho bị cáo **Trần Việt D**.

Bị cáo **Trần Việt D** nói lời sau cùng: Bị cáo xin lỗi gia đình bị hại; bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra **Công an huyện T**, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân **huyện T**, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo **Trần Việt D** tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ án, phù hợp với kết luận giám định pháp y và phù hợp với những chứng cứ khác đã được thu thập. Do đó Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để xác định: Vào khoảng 22 giờ 50 phút ngày 05 tháng 6 năm 2022, tại **Quốc lộ A đoạn qua**

khu phố V, thị trấn D, huyện T, tỉnh Bình Định, bị cáo Trần Việt D điều khiển xe ô tô khách biển số 49B-019.16 tham gia giao thông trên đường nhưng không chủ động giảm tốc độ an toàn tại nơi có biển báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên và biển báo đường người đi bộ sang ngang, khu vực đông dân cư dẫn đến va chạm với xe mô tô biển số 77L1-412.18 do anh Phạm Phú Q điều khiển hướng ngược chiều, hậu quả làm anh Phạm Phú Q chết.

[3] Xét tại thời điểm phạm tội, bị cáo Trần Việt D là người có đầy đủ khả năng để nhận thức được phương tiện xe ô tô tham gia giao thông trên đường là nguồn nguy hiểm cao độ, nếu người điều khiển xe ô tô không tuân thủ các quy định của Luật giao thông đường bộ sẽ gây hậu quả đối với tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác. Nhận thức được như vậy nhưng bị cáo Trần Việt D điều khiển xe ô tô tham gia giao thông trên đường nơi có biển báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên và biển báo đường người đi bộ sang ngang, khu vực đông dân cư nhưng không tuân thủ quy định về tốc độ xe dẫn đến xe ô tô khách biển số 49B-019.16 do bị cáo điều khiển tai nạn với xe mô tô biển số 77L1-412.18 do anh Phạm Phú Q điều khiển. Hậu quả anh Phạm Phú Q chết. Hành vi của bị cáo đã vi phạm vào khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ. Hành vi vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ trên của bị cáo đã gây ra hậu quả nghiêm trọng là xâm phạm đến tính mạng của anh Phạm Phú Q nên hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội; hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến tính mạng của con người, là một trong những khách thể quan trọng được Bộ luật hình sự bảo vệ mà còn gây mất trật tự, an toàn giao thông.

[5] Với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện lẽ ra xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn nhưng xét thấy bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo có những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường thiệt hại do tính mạng của bị hại anh Phạm Phú Q bị xâm phạm; người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Hậu quả bị hại anh Phạm Phú Q chết cũng có một phần lỗi của anh Q là đã sử dụng rượu, bia nhưng vẫn điều khiển xe mô tô; điều khiển xe mô tô đi ngược chiều, thiếu chú ý quan sát. Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, bị cáo có khả năng tự cải tạo và nếu không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo cũng có thể giáo dục bị cáo có ý thức

tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; giáo dục bị cáo tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

[6] Xét về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Người đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn bãi nại, không yêu cầu bồi thường gì thêm; người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan **Hợp tác xã V** cũng không yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Xét về vật chứng vụ án: 01 giấy phép lái xe hạng E số 510169003265 mang tên **Trần Việt D** cấp ngày 28/01/2022, có giá trị đến ngày 28/01/2027 là của bị cáo nên căn cứ khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên trả lại cho bị cáo **Trần Việt D**.

[8] Xét về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/PL-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo **Trần Việt D** phải chịu số tiền 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 106; các điều 135, 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào các điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Trần Việt D** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo **Trần Việt D** 01 (Một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (Hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 22 tháng 5 năm 2024).

2.2. Giao bị cáo **Trần Việt D** cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện L, tỉnh Lâm đồng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo **Trần Việt D** thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

2.3. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo **Trần Việt D** có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo **Trần Việt D** phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về vật chứng vụ án: Tuyên trả lại cho bị cáo **Trần Việt D** 01 (Một) giấy phép lái xe hạng E số 510169003265 mang tên **Trần Việt D** cấp ngày 28/01/2022, có giá trị đến ngày 28/01/2027. Hiện vật chứng trên Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phước đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16 tháng 4 năm 2024.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo **Trần Việt D** phải chịu số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại; người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 22 tháng 5 năm 2024). Người đại diện hợp pháp của bị hại; người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định;
- **Công an huyện T**, tỉnh Bình Định;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Văn Công M1

THẨM PHÁN –CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước,
tỉnh Bình Định;
- Công an huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phước,
tỉnh Bình Định;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Văn Công Minh

